

Hồi thứ 31

Lý Toàn Trung báo thù lập lôi đài Trần Phụng Hiếu phân giải tan thù oán

Ba vị Công tử được bọn Kỳ Vân ba nàng, của ai nấy lãnh, đem về làm vợ, lấy làm xứng ý.

Cách ít ngày, Thiên tử lại muốn dạo chơi nơi khác, liền từ biệt bọn Huỳnh Vĩnh Thanh mà đi; ba người cầm lại không được, nên phải bày tiệc tiễn hành, lại sắm lễ trình nghi, để cho Thiên tử dùng làm phí lộ.

Thuở ấy lại có một người anh em bạn thiết của Lôi Đại Bàng tên là Lý Toàn Trung, hai đảng kết bạn với nhau từ nhỏ đến lớn, tâm đầu ý hiệp, đãi nhau hơn anh em ruột. Từ ngày Lôi Đại Bàng mắc lên núi học võ, cho nên hai đảng xa cách nhau; đến sau lại nghe Lôi Đại Bàng vì bạn mà báo thù, có lập lôi đài, ý muốn gặp nhau một phen, ngặt vì trong mình có bệnh nên đi không được. Đến khi nghe Lôi Đại Bàng bỏ mạng tại lôi đài, thì trong lòng đau đớn thương xót vô cùng, muốn đi báo thù giùm, ngặt vì cha mẹ quản thúc hằng ngày, chưa dám khinh động; nay cha mẹ đã qua đời hết rồi, cho nên xem mình như không có, mới tính xuống Tân Hội thành, lập một cái lôi đài được xem có người nhà họ Hồ ra thì báo thù. Tính như vậy rồi dặn dò gia nhân giữ gìn nhà cửa, đem hết mười tám món binh khí theo tuốt xuống Tân Hội thành.

Nguyên vì Lý Toàn Trung lúc nhỏ đã thọ giáo với Lôi Lão Hồ, sau lại nhờ Lý Tiêu hoàn dạy thêm, cho nên học được mười tám món binh khí, món nào cũng giỏi, song sở trường hơn hết thì có một cặp băng đao, nặng nổi mười cân ngoài, và một cặp phi báo, dùng hai món ấy thật là thần xuất quỷ nhập, lại thêm trong mình luyện cứng như sắt. Hai cánh tay có sức mạnh hơn mấy trăm cân, hình thù thấp nhỏ, thiên hạ đều gọi là Thiết Tứ Tử, bởi ý mình võ nghệ cao cường nên mới quyết ý báo thù cho bạn hữu.

Khi xuống đến Tân Hội thành rồi, thì không có quen biết với ai, nhân nhớ lại lúc cha mình còn sinh tiền thì vẫn có quen với một viên Thủ bị họ Huỳnh, nay hiện đang còn làm Thủ bị tại Tân Hội thành, bèn tính đến đó được có xin niêm biểu, và xin binh lính gìn giữ lôi đài giúp oai.

Nghĩ rồi liền đi thẳng vào thành, tìm quán nghỉ ngơi.

Qua bữa sau mới hỏi thăm đường tìm đến nhà quan Thủ bị, dùng thẻ diệt danh thiệp cậy nhờ người giữ cửa đem vào báo bẩm.

Trong giây phút người ấy trở ra thỉnh vào.

Lý Toàn Trung xóc sửa khăn áo theo tên giữ cửa đi ngay vào nhà thánh, cúi đầu làm lễ ra mắt quan Thủ bị rồi chờ dậy đứng lại một bên.

Nguyên quan Thủ bị này họ Huỳnh tên Quốc An, khi thấy Lý Toàn Trung thì hỏi rằng:

- Hiền điệt đến đây có việc gì ?

Toàn Trung nói:

- Thúc phụ chưa rõ, nguyên vì cháu với Lôi Đại Bàng từ nhỏ có kết giao sinh tử với nhau, lúc nọ Lôi Đại Bàng có lập lời đài báo thù cho bạn, rồi bị Hồ Huệ Càng đánh chết, rất nên đau đớn, từ ấy đến nay cháu lấy làm thống hận, giờ khắc chẳng hề quên.

Nói đến đó thì nước mắt xuống như mưa, nói không được nữa, Huỳnh Thủ bị hiểu ý bèn nói rằng:

- Việc nhỏ mọn như vậy có đủ gì mà lo, để mai chú khiến quân sĩ lập cho cháu một cái lời đài, và chú cấp thêm ít chục tên quân mạnh cho cháu dùng, có khó chi.

Lý Toàn Trung mừng rỡ, bèn tạ ơn rằng:

- Nếu được như vậy tôi rất đội ơn, dầu có thác xuống cửu tuyền tôi cũng còn cảm đức.

Rồi đó Huỳnh thủ bị bèn khiến quân bày tiệc rượu thết đãi Toàn Trung ăn uống với nhau cho đến khuya mới đi nghỉ.

Qua bữa sau, Huỳnh Thủ bị khiến quân cất một cái lời đài rộng lớn, bề cao ba trượng, gần bên lời đài lại cất một tòa tráng đình xương, hai bên bày ra cờ ngũ sắc, binh khí sáng ngời, lại chọn ba bốn mươi binh, tính tráng bảo thủ chung quanh rất nên oai dũng, trên đài có treo một tấm biển đề ba chữ lớn: "Tiết hận đài", hai bên có hai câu liễn năm chữ:

Thi ngó tân thủ đoạn

Tiết hữu cựu oan thù

Phía bên tả có treo một tờ cáo thị như vậy:

Tân Hội dinh Thủ bị Huỳnh,

Vi hiểu dụ sự, xét rõ Lý Toàn Trung là người nghĩa khí thâm trọng, nhân cái thù của Lôi Đại Bàng chưa trả nên phải đến đây trả thù, được có rửa hờn cho bạn, thoảng có con cháu hoặc là bầu bạn của Hồ Huệ Càng, thì hãy lên đài tỵ thí, hai đảng sinh tử chẳng ai truy cứu, song chẳng được lên đem binh khí theo mình, cứ dùng tay chân đánh với nhau, chẳng luận là người bức nào đều được lên đài tỵ thí, duy trừ ra có ba đạo là Nho, Thích và Đạo mà thôi, hạn trong một trăm ngày trở lại như có ai là bạn của Hồ Huệ Càng thì hãy lên đài, nay cho hay trước, vì trong quyền khước giao gia, thì thế chẳng dung tình, ai nấy phải hiểu, nay lời hiểu dụ.

Năm.....tháng..... ngày.

Lúc ấy kẻ qua người lại, nghe nói việc đá lời đài, thì mừng vui chẳng xiết, kẻ dắt bà con, người dắt anh em vào thành mà xem, còn những kẻ bán đồ ăn thập vật thấy đều tựu tới đông đầy như nhóm chợ, vui chẳng xiết chi.

Lý Toàn Trung chọn được ngày mồng mười tháng tám là huỳnh đạo, kiết kỳ. Lúc ấy nhằm tết Trung thu khí trời mát mẻ, Lý Toàn Trung nai nịt hăn hời, rất nên oai mãnh, đầu đội thanh sô nhuộm bao cân, mình mặc hồ sa hiệp bào, trong mang hồng cầm tiểu chiến bào, trước ngực có mang hộ tâm kiến, dưới bận cũng màu lục, chân đeo nhĩ ma bài, cười ngửa theo quan Thủ bị thẳng tới lôi đài. Quân binh ra nghinh tiếp, Lý Toàn Trung liền nhảy thót lên đài.

Những kẻ đứng xem thấy đều le lưỡi và khen rằng:

- Đài cao đường ấy, mà nhảy lên được, hèn gì dám lập lôi đài tỷ võ.

Lý Toàn Trung đứng trên đài ngó xuống nói rằng:

- Tiểu đệ vốn là người ở tại phủ này, nhân kết bạn sinh tử với Lôi Đại Bàng, sau Đại Bàng tỷ võ với Hồ Huệ Càng, Hồ Huệ Càng ám toán mà giết đi, đến nay oán thù chưa trả, nên tôi phải đến đây báo thù giùm cho bạn hữu, thoảng như có bà con thân thuộc của Hồ Huệ Càng, bất luận là người bực nào, đều được tỷ thí, song chẳng cho lên đem binh khí theo mình, cứ dùng tay không mà đối địch với nhau, bằng bắt tài thì xin chớ lên đài, e chết uổng mạng, vì lúc quyền khước giao gia, thì thật khó dung tình, xin chư quân tử hãy xét lấy.

Nói rồi liền cởi áo sô bào ra ngồi làm thỉnh trên đài chờ người đến tỷ võ.

Thiên hạ đến xem đông như kiến cỏ, đầy đường lấp nẻo, chen lấn nhau chẳng khác như xem hội.

Mặt trời gần chen lặn, mà chẳng có một người nào dám nhảy lên đài.

Lý Toàn Trung phải trở về nhà mà nghỉ.

Huỳnh Thủ bị bèn hỏi rằng:

- Hôm nay cháu giết được mấy người rồi ?

Toàn Trung nói:

- Chẳng có một người nào hết, cháu tưởng chẳng có người giỏi, nên chẳng có ai dám lên đài.

Nguyên Huỳnh Thủ bị cũng là người vô dụng, tính hay háo thắng, nên nghe Lý Toàn Trung nói vậy thì mừng thầm, khen ngợi Toàn Trung là giỏi cho nên thiên hạ nghe tiếng mà sợ, chẳng dám lên đài tỷ thí.

Liền khiến bày rượu thết đãi.

Qua bữa sau Lý Toàn Trung cũng cứ việc đi đến lôi đài diễu võ giương oai, nhảy phóc lên đài, đứng nói như trước một hồi, song cũng chẳng thấy động tịnh gì hết, luôn luôn như vậy hơn năm mươi ngày, cũng chẳng thấy ai, những kẻ đi xem đều ngả lòng, thùng thẳng thừa bót lần lần.

Nói về xứ ấy, nơi phía ngoài thành, có một làng kia kêu là Cổ Hòe thôn, trong làng ấy lại có một người họ Lâm tên Phát Diển, mới mười bảy tuổi, một trắng như ngọc, môi đỏ tựa son, hình tướng dịu dàng như con gái, cha mẹ mất sớm chẳng có anh em, ở nhờ nơi

nhà người cậu. Từ nhỏ theo thầy học tập, võ nghệ cao cường, hình thù tuy nhỏ, mà sức mạnh vô cùng, gân cốt cứng như sắt nguội. Hai con mắt thường ngó mặt trời mà luyện, rất nên tỏ rạng, ban đêm chiếu ánh có ngời, ban ngày cũng thấy sao trên trời được, thiên hạ thấy vậy nên kêu là Kim Nhân Bưu, vốn là bạn thiết của Hồ Huệ Càng. Lúc nghe Hồ Huệ Càng bị khi, thời học chưa giỏi, nên giúp không được; sau nghe được Hồ Huệ Càng đắc thắng thì mừng lắm.

Nay Lý Toàn Trung đến lập lời đài, bèn nghĩ thầm rằng: Nó còn biết báo thù cho bạn hữu của nó, ta lại há đi chẳng biết vì bạn mà ra oai hay sao ?

Nghĩ rồi liền từ biệt cậu, tuốt vào thành Tân Hội, tìm quán nghỉ ngơi.

Nói về Lý Toàn Trung lập lời đài ra hơn tám mươi ngày mà chưa gặp tay đối thủ, thì tưởng có khi những thân bằng của Hồ Huệ Càng đã biết rằng Hồ Huệ Càng trước quấy, nên chẳng dám lên đài thí tử nữa.

Chẳng dè ngày ấy Lâm Phát Diển thấy khí trời mát mẻ, bèn hỏi thăm đường tìm tới lời đài; đứng dưới đài ngó lên, thấy Lý Toàn Trung đang ngồi trên đài, oai phong lẫm lẫm, sát khí đằng đằng.

Lâm Phát Diển bước lên tới bên đài, xem hết bốn phía, rồi vỗ tay nhảy thóc lên đài...

Lý Toàn Trung giựt mình ngó lại, thấy người tuổi tác còn nhỏ, và tướng tá cũng chẳng phải người trong bọn nghề võ, sao lại nhảy lên đài được, bèn hỏi rằng:

- Ngươi là hậu sinh, lên đây làm chi, chỗ này là chỗ tử võ, hãy xuống cho mau.

Lâm Phát Diển mắng rằng:

- Mi là bọn cầu tài, giết chẳng hết, cho nên mi còn đến mãi, vậy chớ mi không biết ông hay sao ?

Lý Toàn Trung hỏi:

- Mi là đứa con nít, ai biết mi là thằng gì, hãy nói tên cho mau. Lâm Phát Diển nói:

- Ngươi hãy ngoáy tai mà nghe, ta đây là bạn hữu Hồ Huệ Càng, tên là Lâm Phát Diển, ngươi là đồ vong mạng, hãy nói tên cho mau được ta có đưa ngươi về âm phủ cho rồi.

Lý Toàn Trung giận nói:

- Ta là nghĩa đệ của Lôi Đại Bàng, tên Lý Toàn Trung, dốc đến đây báo thù tiết hận, như mi có biết danh ta thì hãy xuống cho mau, bằng chẳng vậy thì ắt chết trong nháy mắt.

Lâm Phát Diển chẳng nói gì hết, cứ vung quyền đánh nhàu.

Lý Toàn Trung cúi đầu né khỏi, rồi cũng vung quyền đánh lại.

Một đàng như long, một đàng tựa hổ.

Lý Toàn Trung bèn dùng thế Hắc hổ du tâm, tay hữu ráng hết khí lực, đỡ hất tay Phát Diển ra, còn tay tả thì sè ngay năm ngón ra, cứng như dùi sắt, nhắm ngay nách Phát Diển mà đâm.

Phát Diển lánh mình né khỏi.

Rồi đó hai đảng vung quyền đánh nhau với nhau, một qua một lại một tới một lui, một đảng thì vì bạn mà báo thù, một đảng cũng vì bạn là tiết hận; hai đảng đều học tập công phu từ nhỏ đến lớn, quyền thế lệ làng, người thì tốt tướng kẻ thì xấu hình, hai đảng đánh nhau tới trời mịt đất, ban đầu còn thấy kẻ lại người qua, kẻ ngăn người đỡ, đánh thét đến sau thì chẳng còn thấy người, duy thấy một cục đen đen như lùm khói bay qua bay lại đó mà thôi; những kẻ đứng xem thấy đều khen dậy.

Ấy là:

Cờ giỏi lại gặp tay giỏi nữa

Tướng tài còn có kẻ tài hơn

Hai đảng đánh nhau cho đến trời tối, bèn dừng tay lại nhau rằng:

- Hôm nay trời đã tối rồi để mai sẽ đánh nữa mới xong.

Một đảng thì nói nhường cho mi một ngày, còn một đảng thì nói dung cho gã ở đời một đêm nữa. Hai đảng ai về nhà nấu cơm nước nghỉ ngơi.

Sáng ra bữa sau hai đảng đều nai nịt, sắm sửa tựu đến lôi đài.

Thuở ấy gần thành nơi phía Đông, có một người họ Trần tên Ngọc tự là Phụng Hiếu, nhân ở với mẹ chỉ hiếu cho nên thiên hạ gọi là Trần Hiếu Tử, gia tài bá vạn, tuổi ước ngoài ba mươi, vợ là Ngô thị chưa có con, tính người hay khinh tài trọng nghĩa, cứu khổn phò nguy, hay thương xót người cô quả, ai có việc gì nguy cấp thì vui lòng cứu giúp, phàm ai có việc gì khó phân khó giải, hễ có va đến thì việc ắt hòa, nay nghe đồn trong thành có lập lôi đài báo thù cho bạn hữu; bèn dẫn vợ xem nhà, đi thẳng vào thành, tìm đến lôi đài mà phân giải.

Ngày ấy Lâm, Lý hai người đang ở lôi đài, vừa muốn ra tay, bỗng nghe dưới đài có tiếng kêu rằng:

- Nhị vị tráng sĩ, xin dừng tay lại cho tôi nói một điều.

Hai người liền dừng tay lại, Trần Phụng Hiếu bèn leo lên đài, xá hai người rồi nói rằng:

- Hôm nay nhị vị vì bằng hữu mà báo thù tiết hận, thật là nghĩa khí thâm trọng, nhưng theo ý tôi thì xin nhị vị hãy hoà với nhau thì hay hơn.

Hai người nghe bèn hỏi rằng:

- Chẳng hay trưởng giả tên họ gì ?

Trần ngọc nói:

- Tôi họ Trần tên Ngọc tự là Phụng Hiếu.

Hai người nghe nói bèn nói một lượt rằng:

- Ngã ra người là Trần Hiếu Tử, vậy mà hai tôi không biết thật là thất ễ, tôi vẫn nghe danh đã lâu, ngày nay được gặp, thật đã phỉ nguyện; nếu trưởng giả đã có lòng đến đây phân giải, thì hai tôi đâu dám chẳng tuân.

Trần Phụng Hiếu cả mừng, rồi đó Lý Toàn Trung bèn khiến người đẹp hết lời đài, rồi thỉnh Trần Hiếu Tử trở về nhà Thủ bị, và thuật hết các việc cho Huỳnh Thủ bị nghe.

Huỳnh Thủ bị cũng chuộng cái danh Trần Hiếu Tử; liền bày tiệc rồi cầm Trần Hiếu Tử lại ăn uống chuyện trò cho đến khuya mới tan. Sáng bữa sau từ biệt nhau ai về nhà nấy.